

CÔNG TY CỔ PHẦN TECHCOM VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TECHCOM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECHCOM VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107965804

3. Ngày thành lập: 17/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 62 tổ 5, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0944198782

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
4.	Quảng cáo	7310
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	In ấn	1811
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc...	4649
9.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

14.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Đồ ngũ kim; - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm. - Máy cắt cỏ; - Phòng tắm hơi.	4752
15.	Cho thuê xe có động cơ	7710
16.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
17.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ nhạc cụ; - Bán lẻ thiết bị hệ thống an toàn như thiết bị khoá, kết sắt...không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng; - Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759
18.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
22.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
23.	Phá dỡ	4311
24.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
25.	Sao chép bản ghi các loại	1820
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730

28.	Xây dựng nhà các loại	4100
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
30.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
31.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; - Vệ sinh máy móc công nghiệp;	8129
32.	Xây dựng công trình công ích	4220
33.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học,	4321
34.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Chi tiết: - Tủ lạnh, lò nấu, lò nướng, máy giặt, máy vắt, máy sấy quần áo, điều hòa nhiệt độ...	9522

35.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Lập dự án đầu tư xây dựng công trình Thiết kế xây dựng công trình: Giao thông (cầu, đường bộ); Thủy Lợi Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện công trình đường dây và TBA Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ cấp thoát nước môi trường nước công trình xây dựng Giám sát công trình dân dụng và công nghiệp hạ tầng kỹ thuật Chuyên môn giám sát : xây dựng và hoàn thiện Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu đường	7110
36.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Chuẩn bị tài liệu; - Sửa tài liệu hoặc hiệu đính; - Đánh máy, sửa từ hoặc kỹ thuật chế bản điện tử; - Viết thư hoặc tóm tắt; - Photocopy; - Nhân bản; - Lên kế hoạch;	8219
37.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
38.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
40.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
41.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
42.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

45.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LẠI THẾ KHÁNH	Khu 2, Xã Văn Bán, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	10,000	131180408	
			Tổng số	18.000	180.000.000	10,000		
2	TRẦN VĂN TẠO	thôn Thường Kiệt, Xã Vũ Lăng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	126.000	1.260.000.000	70,000	0340860055 20	
			Tổng số	126.000	1.260.000.000	70,000		
3	TRẦN THỊ HUỆ	Số nhà 178 tổ dân phố 4, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20,000	0341850026 35	
			Tổng số	36.000	360.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN TẠO

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 13/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034086005520

Ngày cấp: 30/11/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *thôn Thường Kiệt, Xã Vũ Lăng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *thôn Thường Kiệt, Xã Vũ Lăng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội